

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2019/HSST
Ngày: 27/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Bình.

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý.

Bà Phạm Thị Ngọc Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Việt Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Nhà văn hóa phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 154/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 và Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 760/TB-TA ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh V**, (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh năm 1991, tại Ninh Bình; Trú tại: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Á; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2019 đến ngày 01/10/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh V là người nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/9/2019, Nguyễn Minh V điều khiển xe mô tô Honda AirBlade biển kiểm soát 35B2-2...29 từ nhà sang khu vực đường 10 thuộc thôn D, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định với mục đích tìm mua Heroine về để sử dụng cho bản thân. Tại đây, V gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 300.000 đồng được 04 gói nhỏ gói bằng

giấy bạc màu trắng bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. Mua được ma túy, V cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô về thành phố N để tìm nơi sử dụng. Khoảng 16 giờ 05 phút cùng ngày, khi Nguyễn Minh V điều khiển xe mô tô về đến khu vực bờ đê sông Đáy thuộc phố 11, phường Đ, thành phố N thì gặp Tổ công tác công an phường Đ phối hợp với công an phường B đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra hành chính. Do sợ hãi V đã thả từ trong lòng bàn tay trái của mình 04 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng xuống mặt đường gần sát vị trí đang đứng. Tổ công tác phát hiện yêu cầu V nhặt 04 gói nhỏ lên giao nộp, V chấp hành và khai nhận đây là 04 gói ma túy loại Heroine, V mua bên Nam Định với giá 300.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng, sau đó đưa V cùng vật chứng về trụ sở công an phường Đ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của V 01 xe mô tô Honda AirBlade biển kiểm soát 35B2-2...29 và 01 điện thoại di động Iphone 6 màu đồng.

Tiến hành cân xác định trọng lượng đối với số chất bột dạng cục màu trắng trong 04 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Minh V kết quả: Gói thứ nhất có khối lượng là 0,095 gam ký hiệu M1; gói thứ hai có khối lượng là 0,065 gam ký hiệu M2; gói thứ ba có khối lượng là 0,07 gam ký hiệu M3; gói thứ tư có khối lượng là 0,085 gam ký hiệu M4 gửi đi giám định, xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 303/KLGD-PC09-MT ngày 30/9/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Các mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0921 gam; M2 có khối lượng 0,0645gam; M3 có khối lượng 0,0682 gam; M4 có khối lượng 0,0811 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 là 0,3059 gam đều là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I có STT 9; nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định bao gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0355 gam; M2 có khối lượng 0,0139 gam; M3 có khối lượng 0,0682 gam; M4 có khối lượng 0,0302 gam đều là ma túy loại Heroine cùng giấy gói ban đầu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 303/KLGD-PC09-MT ngày 30/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Tại bản cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 04/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Minh V đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2019.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Tịch thu tiêu hủy Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0,0355 gam; M2 có khối lượng 0,0139 gam; M3 có khối lượng 0,0682 gam; M4 có khối lượng 0,0302 gam đều là ma túy loại Heroine cùng giấy gói ban đầu và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu do cơ quan giám định hoàn trả lại.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Kết luận giám định số 303/KLGD-PC09-MT ngày 30/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: khoảng 16 giờ 05 phút ngày 26/9/2019, tại khu vực bờ đê sông Đáy thuộc phố 11, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Minh V có hành vi cất giữ trái phép 0,3059 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện, bắt giữ. *(Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I có STT 9; nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý

của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự đồng thời biết rõ tác hại của ma túy và việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản Cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Do đó, hành vi cất giữ trái phép 0,3059 gam là chất ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0,0355 gam; M2 có khối lượng 0,0139 gam; M3 có khối lượng 0,0682 gam; M4 có khối lượng 0,0302 gam đều là ma túy loại Heroine cùng giấy gói ban đầu do cơ quan giám định hoàn trả lại được niêm phong trong 02 phong bì là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định.

[4] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra và tại phiên tòa V khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đường 10, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định do đó không có căn cứ để điều tra xác minh.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda AirBlade biển kiểm soát 35B2-2...29 quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là do V mua, đăng ký tên V nhưng đến đầu tháng 8/2019 V đi làm xa không sử dụng đến xe mô tô nên đã bán lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn K sinh năm 1986, trú tại thôn Tây, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình với giá 29.000.000 đồng nhưng không làm giấy tờ mua bán và chưa sang tên đổi chủ. Ngày 26/9/2019, V mượn xe mô tô Honda AirBlade biển kiểm soát 35B2-2...29 của anh K để đi chơi. Việc V dùng xe để đi mua ma túy anh K không biết nên không vi phạm. Còn 01 điện thoại di động Iphone 6 màu đồng quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của V không liên quan đến vụ án, V đã ủy quyền cho anh Nguyễn Văn K

được nhận lại chiếc điện thoại trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại cho anh K chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại nêu trên là có căn cứ đúng quy định của pháp luật

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

- Điều 47 BLHS; khoản 2 các điều 106, 135, 136 BLTTHS; các điều 21, 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2019.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì được niêm phong theo quy định. (Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/11/2019 giữa Cơ quan CSĐT công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục THA. DS thành phố N;
- Thi hành án HS;
- Trại tạm giam Ninh Bình;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu (Hồ sơ, VP).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình